

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 29-6-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mùa; Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐ-XX ngày 01 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST-QĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* Lê Văn A (tên gọi khác: không), sinh năm 1972, tại Quảng Ngãi; HKTT cũng như chỗ ở: Thôn HC, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Tôn Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976 và 01 người con sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 3 năm 2021 đến ngày 18 tháng 3 năm 2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. *Họ và tên:* Lê Văn Đ (tên gọi khác: không), sinh năm 1983, tại Bình Phước; HKTT cũng như chỗ ở: Thôn BL, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn E, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1990 và 03 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 3 năm 2021 đến ngày 18 tháng 3 năm 2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

3. *Họ và tên:* Lê Minh H (tên gọi khác: không), sinh năm 1975, tại Long An; HKTT cũng như chỗ ở: ấp 6, xã TPT, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp:

Lái Xe; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn I (đã chết) và bà Lê Thị K (đã chết); Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Mộng L, sinh năm 1982 và 01 người con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 3 năm 2021 đến ngày 18 tháng 3 năm 2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

4. *Họ và tên:* Nguyễn Văn M (tên gọi khác: không), sinh năm 1982, tại Cà Mau; HKTT cũng như chỗ ở: Thôn ĐL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị O, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1984 và 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 3 năm 2021 đến ngày 18 tháng 3 năm 2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Những người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1984 (có mặt)

HKTT: thôn ĐL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976 (vắng mặt không có lý do)

Bà Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1971 (vắng mặt không có lý do)

Ông Trương Văn R, sinh năm 1964 (vắng mặt không có lý do)

HKTT: Thôn HC, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 12 tháng 3 năm 2021 các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn M và Lê Văn A đến nhà Trương Văn R ở thôn HC, xã PN, huyện Bù Gia Mập chơi. Tại đây các bị cáo nhìn thấy trên tủ quần áo trong phòng bếp có 03 bộ bài tây (tủ lơ kho) đã qua sử dụng, tất cả rủ nhau đánh bạc (*bằng hình thức binh xập xám*) thắng La bằng tiền. Sau đó, Đ, M, A và R thỏa thuận mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng; mỗi người làm cái một ván rồi chuyển cho người tiếp theo. R đánh được 5 ván thua hết 150.000 đồng thì nghỉ không chơi nữa. Lúc này bị cáo Lê Minh H đi đến và ngồi vào đánh cùng với các bị cáo Đ, M, A nhằm sát phạt nhau để hưởng lợi.

Hình thức đánh bạc như sau, bốn người chơi đặt tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau đó, người làm cái sử dụng bộ bài tây (52 lá) chia đều cho mỗi người 13 lá bài, sau khi chia xong người chơi xếp bài thành 03 bộ (*thường gọi là 03 chi*) tính từ trên xuống dưới gồm: Chi thứ nhất có 03 lá bài; Chi thứ hai và chi thứ ba mỗi chi có 05 lá bài. Khi xếp bài, bắt buộc phải theo thứ tự chi thứ nhất phải nhỏ hơn chi thứ hai và chi thứ hai phải nhỏ hơn chi thứ ba. Nếu không tuân theo thứ

tự này sẽ bị coi là thùng (hay còn gọi là lũng) và thua số tiền đặt cược. Ba người chơi còn lại so sánh thắng thua với người làm cái theo quy ước so từng chi để tính thắng thua (thắng 02 chi trong 03 chi thì sẽ thắng). Các chi tương ứng với nhau theo thứ tự lần lượt như sau: Lớn nhất là Mậu binh (nghĩa là người chơi có tứ quý 04 cây bài), Thùng phá sảnh (05 cây bài cùng chất liền kề, 06 đôi, từ 2 đến át); Cù (03 cây bài cùng hàng và 01 đôi); đến Thùng (05 cây bài không theo thứ tự nhưng đồng chất); Sảnh (05 cây bài theo thứ tự nhưng không cùng chất); Xám chi (03 cây bài cùng hàng và 02 cây bài khác nhau); Đôi (người chơi có 02 lá bài giống nhau) và cuối cùng là Sênh sảng.

Các bị cáo Đ, M, A và H đánh bạc đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Công an huyện Bù Gia Mập phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

Tại chiếu bạc: 2.400.000 đồng; 03 bộ bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu đã kích thước 1,6 x 2m.

thu giữ trên người Nguyễn Văn M số tiền 100.000 đồng; Lê Văn Đ số tiền 800.000 đồng; Lê Minh H số tiền 2.250.000 đồng; Trương Văn R số tiền 700.000 đồng và trong mũ ở phía sau tủ quần áo tại vị trí đánh bạc số tiền 800.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Lê Văn A mang theo số tiền 1.800.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thua 1.000.000 đồng, còn lại 800.000 đồng đặt vào trong mũ để phía sau tủ quần áo, số tiền này Công an đã thu giữ.

Lê Văn Đ mang theo số tiền 1.900.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để mua bia uống, số tiền còn lại 1.800.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thua khoảng 1.000.000 đồng, còn lại số tiền 800.000 đồng để trong người, Công an đã thu giữ khi bắt quả tang.

Lê Minh H mang theo số tiền 1.300.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc và thắng khoảng 2.000.000 đồng. Khi bị Công an bắt quả tang sòng bạc, H cầm 950.000 đồng bỏ chạy rồi rút số tiền này tại vị trí bồn trữ nước, số tiền còn lại để ở chiếu bạc; Công an thu giữ trên người 1.300.000 đồng.

Nguyễn Văn M mang theo số tiền 1.500.000 đồng, đã sử dụng 500.000 đồng trả tiền mua gà. Còn lại 1.000.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc và thắng khoảng 700.000 đồng, khi bắt quả tang M đang để 1.600.000 đồng để dưới chiếu bạc, còn lại 100.000 đồng để trong người, Công an đã thu giữ.

Trương Văn R mang theo số tiền 850.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi thua hết số tiền này thì R không chơi nữa. Khi Công an bắt quả tang sòng bạc, thu giữ trên người Hùng số tiền 700.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.350.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 bộ bài tây; 01 chiếc chiếu đã cũ có kích thước 1,60m x 2m là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 6.350.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc (*số tiền thu giữ tại chiếu bạc và thu giữ trên người các bị cáo*) cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người Trương Văn R không liên quan đến vụ án. Do đó ngày 05 tháng 5 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho R nên không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo Lê Văn A, Lê Văn Đ, Lê Minh H, Nguyễn Văn M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt chính đối với bị cáo Lê Văn A từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ; Hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng - 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt chính đối với bị cáo Lê Văn Đ từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ; Hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng - 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt chính đối với bị cáo Lê Minh H từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ; Hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng - 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ; Hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng - 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

[2.1] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, với kết luận điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục đích thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, nên ngày 12 tháng 3 năm 2021, các bị cáo Lê Văn A, Lê Văn Đ, Lê Minh H và Nguyễn Văn M đã sử dụng tổng số tiền là 6.350.000 đồng và cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền tại nhà của Trương Văn R thuộc thôn HC, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.2] Do đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo Lê Văn A, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn M đồng là những người khởi xướng và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội trước tiên. Cụ thể là, trong quá trình đến chơi tại nhà ông Trương Văn R, các bị cáo nhìn thấy trên tủ quần áo trong phòng bếp có 03 bộ bài tây (tú lơ khơ) đã qua sử dụng thì tất cả các bị cáo cùng nhau rủ thêm ông Trương Văn R đánh bạc (*bằng hình thức binh xập xám*) thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, mỗi người làm cái một ván rồi chuyển cho người tiếp theo. Ông Trương Văn R đánh được 5 ván thua hết 150.000 đồng thì nghỉ không chơi nữa. Lúc này, bị cáo Lê Minh H cũng đến chơi tại nhà ông Trương Văn R, sau đó ngồi vào đánh bạc cùng với các bị cáo nhằm sát phạt nhau để hưởng lợi. Trong đó, bị cáo Lê Văn A mang theo 1.800.000 đồng để đánh bạc, thua bạc 1.000.000 đồng; Bị cáo Lê Văn Đ mang theo 1.900.000 đồng, mua bia để uống 100.000 đồng, thua bạc 1.000.000 đồng; Bị cáo Lê Minh H mang theo 1.300.000 đồng, thắng khoảng 2.000.000 đồng (*khi bị Công an bắt quả tang sòng bạc, H cầm 950.000 đồng bỏ chạy rồi rút số tiền này tại vị trí bồn trữ nước, số tiền còn lại để ở chiếu bạc; Công an thu giữ trên người 1.300.000 đồng*); Bị cáo Nguyễn Văn M mang theo 1.500.000 đồng, mua gà 500.000 đồng, thắng bạc 700.000 đồng.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, trong quá trình thực hiện tội phạm, các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Mặc dù biết rõ việc “Đánh bạc” là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền một cách nhanh chóng mà các bị cáo đã thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của khu dân cư. Hành vi đó còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm chiếm đoạt tài sản để có tiền đánh bạc. Vì vậy, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Văn A, Lê Văn Đ, Lê Minh H, Nguyễn Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần xử các bị cáo một mức án nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo có nghề nghiệp ổn định nên cần áp dụng.

[4] Đối với ông Trương Văn R có hành vi tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn A và Nguyễn Văn M. Tuy nhiên, tại thời điểm ông Trương Văn R nghỉ không chơi đánh bạc nữa, thì tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.750.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời, ông Trương Văn R chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm. Do đó, ngày 07 tháng 5 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trương Văn R bằng hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng, nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 bộ bài tây; 01 chiếc chiếu đã cũ có kích thước 1,60m x 2m là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.350.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc (*số tiền thu giữ tại chiếu bạc và thu giữ trên người các bị cáo*) cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người ông Trương Văn R không liên quan đến vụ án. Ngày 05 tháng 5 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông R nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý.

[6] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, HĐXX xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn A (tên gọi khác: không); Lê Văn Đ (tên gọi khác: không); Lê Minh H (tên gọi khác: không); Nguyễn Văn M (tên gọi khác: không) phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên xử hình phạt chính đối với bị cáo Lê Văn A 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Tuyên xử hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn A với số tiền là 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên xử hình phạt chính đối với bị cáo Lê Văn Đ 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PM trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Tuyên xử hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Đ với số tiền là 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên xử hình phạt chính đối với bị cáo Lê Minh H 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TPT, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TPT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Tuyên xử hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Minh H với số tiền là 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên xử hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Văn M 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Tuyên xử hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M với số tiền là 10.000.000 đồng.

3. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 03 bộ bài tây; 01 chiếc chiếu đã cũ có kích thước 1,60m x 2m.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 6.350.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008714 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập*).

4. Về án phí HSST:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Lê Văn A; Lê Văn Đ; Lê Minh H; Nguyễn Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình A;
- VKSND tỉnh Bình A;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình A;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình A;
- UBND xã A Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình A;
- UBND xã Tân A Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH

